|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | | |
| **Use case number:** | UC17 | |
| **User case name:** | Manage Ranking | |
| **Actor(s):** | User | |
| **Maturity:** | Filled and Focus | |
| **Summary:** | Chức năng cho phép người dùng có thể theo dõi thứ hạng của người dùng khác cũng như bản thân trong hệ thống dưới các phạm vi sau:  + Ranking list (world).  + Ranking list (friends).  + Current ranking. | |
| **Basic Course of Events:** | **Actor Action** | **System Response** |
| 1. Vào trang Ranking. |  |
|  | 2. Hiển thị danh sách xếp hạng. |
| 3. Người dùng nhấp chọn “Ranking list world” **A1, A2**. |  |
|  | 4, Hiển thị danh sách xếp hạng quốc tế. |
| 5. Người dùng có thể thoát tại đây **A3**. |  |
| **Alternative Paths:** | **A1** Tại đây người dùng có thể nhấp chọn “Ranking list friend” để hiển thị danh sách xếp hạng giữa bạn bè. | |
| **A2** Tại đây người dùng có thể nhấp chọn “Current ranking” để hiển thị vị trí thứ hạng hiện tại của người dùng. | |
| **A3** Người dùng sẽ được cộng điểm nếu nằm trong top của hệ thống. | |
| **Exception Paths:** | Không có. | |
| **Extension Points:** | Người dùng nằm trong top 100 sẽ được cộng thêm 500 điểm.  Người dùng nằm trong top 50 sẽ được cộng thêm 800 điểm.  Người dùng nằm trong top 20 sẽ được cộng thêm 1200 điểm.  Người dùng nằm trong top 10 sẽ được cộng thêm 1500 điểm. | |
| **Triggers:** | Người dùng muốn theo dõi thứ hạng trong hệ thống. | |
| **Assumptions:** | Không có. | |
| **Preconditions:** | Không có. | |
| **Post conditions:** | Theo dõi được các thứ hạng của người dùng khác cũng như của bản thân trong hệ thống. | |
| **Reference: Business Rules:** | Không có. | |
| **Author(s):** | Giang. | |
| **Date:** | 6/10/2020. | |
|  | | |